

CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DẦU KHÍ VIỆT MỸ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VẬN TẢI DẦU KHÍ VIỆT MỸ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET MY PETROL TRANSPORTATION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIETMY TRANS CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109531880

3. Ngày thành lập: 25/02/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 29, tòa Đông, Lotte Center Hà Nội, 54 Liễu Giai, Phường Công Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0389 229 089

Fax:

Email: vietmypetrol@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012(Chính)
2.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai thác dầu thô và khí tự nhiên	0910
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết : - Hoạt động cung cấp dịch vụ hỗ trợ trên cơ sở phí hoặc hợp đồng cho hoạt động khai thác thuộc ngành 05, 07 và 08; - Hoạt động cung cấp dịch vụ thăm dò theo phương pháp truyền thống và lấy mẫu quặng, thực hiện các quan sát địa chất tại khu vực có tiềm năng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ bơm và tháo nước trên cơ sở phí hoặc hợp đồng; - Hoạt động cung cấp dịch vụ khoan thử và đào thử.	0990
5.	Sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế	1920
6.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
7.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu (trừ hóa chất y tế, hóa chất bảo vệ thực vật và hóa chất Nhà nước cấm)	2029
8.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
9.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
10.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592

12.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đầu Chi tiết : - Sản xuất hộp và can để đựng thức ăn, ống và hộp gấp lại được; - Sản xuất bulông, đai ốc và các sản phẩm có ren tương tự;	2599
13.	Sản xuất máy bơm, máy nén, vòi và van khác Chi tiết : - Sản xuất máy bơm không khí hoặc chân không, máy nén khí và gas khác; - Sản xuất máy bơm cho chất lỏng, có hoặc không có thiết bị đo; - Sản xuất máy bơm thiết kế cho máy với động cơ đốt trong: bơm dầu, nước hoặc nhiên liệu cho động cơ mô tô... - Sản xuất vòi và van công nghiệp, bao gồm van điều chỉnh và vòi thông; - Sản xuất vòi và van vệ sinh; - Sản xuất vòi và van làm nóng; - Sản xuất máy bơm tay.	2813
14.	Đóng tàu và cấu kiện nổi	3011
15.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
16.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
17.	Sửa chữa và bảo dưỡng phương tiện vận tải (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác)	3315
18.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
19.	Sản xuất khí đốt, phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống Chi tiết : - Sản xuất, chế biến khí - Nạp khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) vào chai - Phân phối nhiên liệu khí bằng đường ống	3520
20.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
21.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
22.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
23.	Thu gom rác thải độc hại	3812
24.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
25.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
26.	Tái chế phế liệu	3830

27.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác Chi tiết : - Khử độc các vùng đất và nước ngầm tại nơi bị ô nhiễm, ở vị trí hiện tại hoặc vị trí cũ, thông qua sử dụng các phương pháp cơ học, hoá học hoặc sinh học; - Khử độc và làm sạch nước bề mặt tại các nơi bị ô nhiễm do tai nạn, ví dụ như thông qua việc thu gom chất gây ô nhiễm hoặc thông qua sử dụng các chất hoá học; - Làm sạch dầu loang và các chất gây ô nhiễm khác trên đất, trong nước bề mặt, ở đại dương và biển, gồm cả vùng bờ biển; - Hủy bỏ amiăng, sơn chì và các vật liệu độc khác; - Hoạt động kiểm soát ô nhiễm chuyên dụng khác.	3900
28.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết : - Xây dựng công trình khác không phải nhà ; - Chia tách đất với cải tạo.	4299
29.	Phá dỡ	4311
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (không bao gồm hoạt động đấu giá tài sản theo quy định Luật đấu giá tài sản) Chi tiết : - Bán buôn ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) - Bán buôn xe có động cơ khác	4511
32.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết : - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa ô tô ; - Hoạt động bảo dưỡng và sửa chữa xe có động cơ khác	4520
33.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết : - Bán buôn phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác ; - Bán lẻ phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) ; - Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.	4530
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết : - Đại lý bán hàng hóa ; - Môi giới mua bán hàng hóa	4610

35.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (trừ được phẩm)	4649
36.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết : - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường.	4659
37.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: - Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan; - Bán buôn dầu thô.	4661
38.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ loại Nhà nước cấm)	4662
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); - Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; - Bán buôn cao su.	4669
40.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh	4730
41.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
42.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
43.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

44.	Vận tải đường ống	4940
45.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
46.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
47.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
49.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
50.	Bốc xếp hàng hóa	5224
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
52.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý tàu biển; - Dịch vụ đại lý vận tải đường biển; - Dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chưa được phân vào đâu: + Dịch vụ logistics + Các hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải hàng không, vận tải bộ, vận tải đường thủy nội địa; + Môi giới thuê tàu biển, máy bay, phương tiện vận tải bộ; + Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan; + Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa, kể cả dịch vụ liên quan tới hậu cần; + Hoạt động liên quan khác như lấy mẫu, cân hàng hóa, kiểm đếm hàng hóa, ... liên quan đến vận tải.	5229
53.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh nhà ở; - Cho thuê mặt bằng, kho bãi, nhà xưởng.	6810
54.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Tư vấn bất động sản; - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ quản lý vận hành nhà chung cư (không bao gồm môi giới, định giá, dịch vụ sàn giao dịch bất động sản)	6820
55.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
56.	Cho thuê xe có động cơ	7710

57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết : - Cho thuê máy móc và thiết bị nông lâm nghiệp không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc và thiết bị văn phòng không kèm người điều khiển; - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa phân vào đâu được sử dụng như hàng hóa trong kinh doanh.	7730
58.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
59.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) - Dịch vụ cho thuê cảng xuất, nhập khẩu khí - Kinh doanh tạm nhập tái xuất khí - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh - Nhận ủy thác xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa	8299

6. Vốn điều lệ: 30.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGÔ ĐỨC QUỲNH	Số 8, ngách 67/12 Tô Ngọc Vân, Tổ 35, cụm 1, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	9.000.000.000	30,000	001079000219	
2	LƯƠNG THỊ HỒNG XIÊM	17 Trương Hán Siêu, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	21.000.000.000	70,000	033179004050	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯƠNG THỊ HỒNG XIÊM

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 08/07/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 033179004050

Ngày cấp: 29/01/2019

Nơi cấp: *Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *17 Trương Hán Siêu, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *17 Trương Hán Siêu, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội